TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2022/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 14 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: chị Đinh Thị T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Anh H và chị T có 02 con chung: Nguyễn Khánh Q, sinh ngày 22/01/2014 và Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 14/9/2017. Anh H, chị T thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Đinh Thị T trực tiếp trôn nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng cho hai con chung là Nguyễn Khánh Q và Nguyễn Hoàng S, mỗi con là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/ tháng cho đến khi hai con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Anh H có quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh H tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung; được đối trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai số 0000062 ngày 17/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- CCTHA huyện Lạc Thủy;
- Viện kiểm sát nhân dân Lạc Thủy;
- UBND thị trấn C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hải Dương